

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KV 2 - LĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày: 15-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KV 2 - LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Khắc Chương

2/ Ông Chu Văn Chí

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Toà án nhân dân KV 2 - LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV 2 - LĐ tham gia phiên tòa: ông Lê Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân KV 2 - LĐ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: BVQ, giới tính: nam; sinh ngày 30/11/2002; nơi sinh: LĐ; nơi ĐKKHKT: thôn PT, xã ĐT, tỉnh LĐ; Quốc T: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 08/12; con ông: BVT, sinh năm 1964 (đã chết), con bà: TTV, sinh năm 1972; anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất là bị cáo; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: VNN, giới tính: nam; sinh ngày: 13/12/2003; nơi sinh: LĐ; nơi ĐKKHKT: thôn PT, xã ĐT, tỉnh LĐ; Quốc T: Việt Nam; dân tộc: Thổ; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: VMS, sinh năm 1962, con bà: NTC, sinh năm 1972; anh chị em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* ông NVU, sinh năm 1964; địa chỉ: xóm 3, thôn PL, xã ĐT, tỉnh LĐ – có đơn xin vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

- Ông TQT, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn PT, xã ĐT, tỉnh LĐ.

- Ông PVT, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn PT, xã ĐT, tỉnh LD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/02/2025, BVQ và VNN cùng rủ nhau đi ra cánh đồng trồng rau cải xoong thuộc thôn PL, xã PH, huyện ĐT, tỉnh LD (nay là thôn PL, xã ĐT, tỉnh LD) để trộm cắp tài sản là các mô tơ bơm nước của người dân nhằm mục đích mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trước khi đi, Q và N mỗi người mang theo 01 (một) con dao tự chế và các dụng cụ gồm: cờ lê, kìm,... rồi cả hai đi bộ cùng nhau đến vườn rau của ông NVU, sinh năm 1964, trú tại xóm 3, thôn PL, xã ĐT, tỉnh LD và dùng công cụ mang theo để tháo các con ốc vít gắn cố định vào 01 (một) chiếc mô tơ bơm nước loại 5HP nhãn hiệu National Panapower JLSC 4210 được đặt trên bờ cạnh hồ chứa nước, đồng thời dùng dao tự chế cắt ống nước và dây điện rồi cả 02 (hai) khiêng chiếc mô tơ trên đi. Khi Q và N đang khiêng chiếc mô tơ đi được khoảng 20m thì ông TQT, sinh năm 1993, tạm trú: thôn PT, xã ĐT, tỉnh LD đang ở trong chòi vườn gần đó phát hiện ra việc trộm cắp tài sản nên hô hoán mọi người xung quanh và đuổi theo. Thấy việc trộm cắp tài sản bị người dân phát hiện, Q và N liền vứt chiếc mô tơ lại và cầm theo dao bỏ chạy. Lúc này, ông PVT, sinh năm 1970, trú tại thôn PL, xã ĐT, tỉnh LD đang xịt thuốc ban đêm ở vườn rau gần đó nghe thấy tiếng hô hoán có trộm nên đã chạy lại cùng với ông T đuổi theo. Khi chạy được khoảng 500m thì N chạy thoát được, còn Q chạy vào đám ruộng rau cải xoong gần đó thì chân bị lún xuống bãi đất sình nên bị ông T và ông T đuổi kịp và vây lại. Lúc này Q cầm con dao trên tay chém liên tục về phía trước mặt nhằm không cho ông T và ông T lại gần để khống chế, bắt giữ mình. Ông T và ông T cùng hô to “bỏ dao xuống” nhưng Q không thực hiện mà tiếp tục cầm dao chém về phía ông T. Thấy vậy, ông T nhặt lấy 01 (một) tấm ván gỗ dài khoảng 1,1m trên bờ ruộng rồi giơ lên trên cao đánh một phát từ sau ra trước và từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu của Q làm cho Q ngã gục xuống đất và bất tỉnh. Thấy Q bị thương ở đầu và không phản kháng được gì nữa nên ông T đi đến lấy con dao trên tay của Q vứt sang một bên rồi gọi điện thoại thông báo cho tổ Bảo vệ An ninh trật tự cơ sở thôn PL và Công an xã đến hiện trường rồi ông T cùng với lực lượng Công an đưa BVQ đi cấp cứu tại Trung tâm y tế khu vực ĐT.

Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐT (cũ) xác định giá trị của chiếc mô tơ bơm nước loại 5HP nhãn hiệu National Panapower JLSC 4210 là 2.410.000 đồng.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 163/KLTTCT-PYLD ngày 14/4/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh LD kết luận: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của BVQ tại thời điểm giám định là 37%.

Bản kết luận giám định số 456/KL-KTHS ngày 22/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh LD kết luận:

- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại (đã qua sử dụng) dài 68cm, mũi tù, cán bằng kim loại hình ống trụ tròn được dán băng keo đen bên ngoài dài

khoảng 24cm, lưỡi dài khoảng 44cm, bản rộng khoảng 5cm là chủng loại mã tấu thuộc phụ lục 3 danh mục vũ khí thô sơ ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024 TT- BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an.

- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại (đã qua sử dụng) dài 60cm, đầu mũi dao nhọn, cán bằng nhựa màu trắng hình trụ tròn dài khoảng 14cm, lưỡi một cạnh chém dài khoảng 46cm, phần lưỡi rộng nhất dài 4,5cm là chủng loại dao thuộc phụ lục 3 danh mục vũ khí thô sơ ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024 TT- BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Tình tiết giảm nhẹ: BVQ và VNN phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (một) mô tơ bơm nước loại SHP nhãn hiệu National Panapower JLSC 4210;

- 01 (một) tấm ván gỗ dài 113cm, chỗ dày nhất 3cm, rộng nhất 20cm;

- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm, đầu mũi dao nhọn, cán bằng nhựa màu trắng hình trụ tròn dài khoảng 14cm, lưỡi một cạnh chém dài khoảng 46cm, phần lưỡi rộng nhất dài 4,5cm

- 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng, quai ngang sọc ca rô.

- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 68cm, mũi tù, cán bằng kim loại hình ống trụ tròn được dán băng keo đen bên ngoài dài khoảng 24cm, lưỡi dài khoảng 44cm, bản rộng khoảng 5cm;

- 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, quai ngang sọc ca rô.

Đối với 01 (một) chiếc mô tơ bơm nước loại 5HP nhãn hiệu National Panapower JLSC 4210: quá trình điều tra xác minh xác định chiếc mô tơ trên là tài sản của ông NVU, sinh năm 1964, trú tại: xóm 3, thôn PL, xã ĐT, tỉnh LD, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông U.

Các vật chứng còn lại được bàn giao Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – LD chờ xử lý.

Đối với các công cụ như kìm, cờ lê... mà BVQ và VNN đã mang theo để sử dụng làm công cụ thực hiện trộm cắp tài sản và làm rơi mất trên đường bỏ chạy: quá trình điều tra đến nay không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: sau khi vụ việc xảy ra, ông TQT đã đến gặp gỡ, thăm hỏi và bồi thường khắc phục hậu quả gây ra cho BVQ với tổng số tiền là 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) gồm chi phí tổn thất sức khỏe, chi phí viện phí, thuốc men điều trị và một số chi phí khác. BVQ đã nhận tiền bồi thường, không còn yêu cầu gì về mặt dân sự, đồng thời làm đơn bãi nại và đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, không khởi tố đối với T trong vụ việc trên, cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về sau.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – LD đã truy tố các bị cáo BVQ, VNN về tội “trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – LD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị

cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo BVQ, VNN, mỗi bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của Điều tra viên, Kiểm sát viên thì thấy rằng, trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo BVQ, VNN đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/02/2025, BVQ và VNN cùng rủ nhau đi ra cánh đồng trồng rau cải xoong thuộc thôn PL, xã PH, huyện ĐT, tỉnh LD (nay là thôn PL, xã ĐT, tỉnh LD) để trộm cắp tài sản là các mô tơ bơm nước của người dân nhằm mục đích mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trước khi đi, Q và N mỗi người mang theo 01 (một) con dao tự chế và các dụng cụ gồm: cờ lê, kìm,... rồi cả hai đi bộ cùng nhau đến vườn rau của ông NVU, sinh năm 1964, trú tại xóm 3, thôn PL, xã ĐT, tỉnh LD và dùng công cụ mang theo để tháo các con ốc vít gắn cố định vào 01 (một) chiếc mô tơ bơm nước loại 5HP nhãn hiệu National Panapower JLSC 4210 được đặt trên bờ cạnh hồ chứa nước, đồng thời dùng dao tự chế cắt ống nước và dây điện rồi cả 02 (hai) khiêng chiếc mô tơ trên đi. Khi Q và N đang khiêng chiếc mô tơ đi được khoảng 20m thì ông TQT đang ở trong chòi vườn gần đó phát hiện ra việc trộm cắp tài sản nên hô hoán mọi người xung quanh và đuổi theo. Thấy việc trộm cắp tài sản bị người dân phát hiện, Q và N liền vứt chiếc mô tơ lại và cầm theo dao bỏ chạy. BVQ và VNN đã có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc trông coi quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc mô tơ bơm nước của ông NVU; tài sản định giá trị giá là 2.410.000đồng. Hành vi của BVQ và VNN là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần xử lý nghiêm minh.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo BVQ, VNN đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) mô tơ bơm nước loại SHP nhãn hiệu National Panapower JLSC 4210. Quá trình điều tra xác minh xác định chiếc mô tơ trên là tài sản của ông NVU, sinh năm 1964, trú tại: xóm 3, thôn PL, xã ĐT, tỉnh LD, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông U nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 (một) tấm ván gỗ dài 113cm, chỗ dày nhất 3cm, rộng nhất 20cm; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm, đầu mũi dao nhọn, cán bằng nhựa màu trắng hình trụ tròn dài khoảng 14cm, lưỡi một cạnh chém dài khoảng 46cm, phần lưỡi rộng nhất dài 4,5cm; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 68cm, mũi tù, cán bằng kim loại hình ống trụ tròn được dán bằng keo đen bên ngoài dài khoảng 24cm, lưỡi dài khoảng 44cm, bản rộng khoảng 5cm; 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng, quai ngang sọc ca rô; 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, quai ngang sọc ca rô. Xét thấy cần T thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: sau khi vụ việc xảy ra, ông TQT đã đến gặp gỡ, thăm hỏi và bồi thường khắc phục hậu quả gây ra cho BVQ với tổng số tiền là 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) gồm chi phí tổn thất sức khỏe, chi phí viện phí, thuốc men điều trị và một số chi phí khác. BVQ đã nhận tiền bồi thường, không còn yêu cầu gì về mặt dân sự, đồng thời làm đơn bãi nại và đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, không khởi tố đối với T trong vụ việc trên, cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 (một) mô tơ bơm nước loại SHP nhãn hiệu National Panapower JLSC 4210, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông NVU; ông NVU không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo BVQ, VNN phạm tội “*trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo BVQ **09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt: bị cáo VNN **09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- T thu tiêu hủy 01 (một) tấm ván gỗ dài 113cm, chỗ dày nhất 3cm, rộng nhất 20cm; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm, đầu mũi dao nhọn, cán bằng nhựa màu trắng hình trụ tròn dài khoảng 14cm, lưỡi một cạnh chêm dài khoảng 46cm, phần lưỡi rộng nhất dài 4,5cm; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 68cm, mũi tù, cán bằng kim loại hình ống trụ tròn được dán bằng keo đen bên ngoài dài khoảng 24cm, lưỡi dài khoảng 44cm, bản rộng khoảng 5cm; 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng, quai ngang sọc ca rô; 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, quai ngang sọc ca rô.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2 – LĐ).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc các bị cáo BVQ, VNN mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh LĐ;
- VKSND Khu vực 2 – LĐ;
- Thi hành án dân sự tỉnh LĐ;
- Công an tỉnh LĐ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

Lê Thị Thanh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc

Lê Văn Hoàng

Lê Thị Thanh Vũ

